**KIỂM TRA GIỮA KỲ 1- KHỐI 10**

**I.MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung kiến thức | Tiết | Mức độ nhận thức | | | | | | | | | | | | Tổng | | | | | |
| Nhận biết | | | Thông hiểu | | | Vận dụng | | | Vận dụng cao | | |
| Trắc nghiệm | | | Trắc nghiệm | | | Tự luận | | | Tự luận | | | CH | | Điểm | | TG | |
| CH | Điểm | TG | CH | Điểm | TG | CH | Điểm | TG | CH | Điểm | TG | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| 1 | Bài 1: Các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội | 3 | 3 | 0,75 | 2,25 | 2 | 0,5 | 2,5 | 1 | 2 | 10 |  |  |  | 5 | 1 | 1,25 | 2 | 4,75 | 10 |
| 2 | Bài 2: Các chủ thể của nền kinh tế | 3 | 3 | 0,75 | 2,25 | 2 | 0,5 | 2,5 |  |  |  | 5 | 1,25 | 4,75 |
| 3 | Bài 3: Thị trường | 3 | 3 | 0,75 | 2,25 | 3 | 0,75 | 3,75 |  |  |  | 1 | 1 | 8 | 6 | 1 | 1,5 | 1 | 6 | 8 |
| 4 | Bài 4: Cơ chế thị trường | 3 | 3 | 0,75 | 2,25 | 3 | 0,75 | 3,75 |  |  |  | 6 | 1,5 | 6 |
| 5 | Bài 5: Ngân sách nhà nước | 3 | 4 | 1 | 3 | 2 | 0,5 | 2,5 |  |  |  | 6 | 1,5 | 5,5 |
| Tổng | | 15 | 16 | 4 | 12 | 12 | 3 | 15 | 1 | 2 | 10 | 1 | 1 | 8 | 28 | 2 | 7 | 3 | 27 | 18 |
| Tỷ lệ % | |  | 40 | | | 30 | | | 20 | | | 10 | | | 30 | | 10 | | 45 | |
| Tỷ lệ chung | |  | 70 | | | | | | 30 | | | | | | 100 | | | | | |

**II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | Nhận  biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| **1** | Bài 1: Các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội | **Nhận biết**  Nêu được khái niệm hoạt động sản xuất, phân phối, trao đổi và tiêu dùng  **Thông hiểu**  Chỉ ra được những biểu hiện của hoạt động sản xuất, phân phối, trao đổi và tiêu dùng,  Lý giải được mối liên hệ giữa các hoạt động kinh tế trong đời sống xã hội  **Vận dụng**  Chỉ ra được những hoạt động sản xuất, phân phối, trao đổi và tiêu dùng đang diễn ra trong thực tiễn  Xác định được những việc làm cụ thể của bản thân để tham gia hiệu quả vào các hoạt động của nền kinh tế  **Vận dụng cao**  Tìm hiểu và tham gia được một số hoạt động kinh tế cơ bản phù hợp với lứa tuổi.  Xây dựng được ý tưởng để tiến hành một cách có hiệu quả một hoạt động kinh tế phù hợp | 3 | 2 | **1** |  |
|  | Bài 2: Các chủ thể của nền kinh tế | **Nhận biết**  Nhận biết được các chủ thể tham gia trong nền kinh tế  **Thông hiểu**  Chỉ ra được vai trò, vị trí của các chủ thể trong nền kinh tế  **Vận dụng**  Xác định được những việc làm cụ thể của bản thân và gia đình khi tham gia vào từng chủ thể của nền kinh tế.  Đánh giá được việc tham gia vào các chủ thể của nên  **Vận dụng cao**  Áp dụng được vai trò vị trí của từng chủ thể kinh tế để thực hiện các hoạt động kinh tế phù hợp mang lại hiệu quả và thu nhập  Tham gia một cách chủ động tích cực và các chủ thể của nền kinh tế một cách phù hợp | 3 | 2 |  |  |
|  | Bài 3: Thị trường | **Nhận biết:**  Nêu được khái niệm thị trường,  Liệt kê được các loại thị trường và chức năng của thị trường  **Thông hiểu:**  Phân tích, lý giải được các yếu tố cấu thành thị trường. Chỉ ra được các căn cứ để phân chia các loại thị trường  Nêu được ví dụ, việc làm thể hiện các chức năng của thị trường cũng như sự vận các chức năng này bằng những hoạt động kinh tế cụ thể  **Vận dụng:**  Qua các trường hợp, hoạt động kinh tế cụ thể, chỉ ra được các cách giải quyết đúng thể hiện sự vận dụng các chức năng của thị trường để giải quyết các vấn đề kinh tế cụ thể  **Vận dụng cao:**  Phân tích, giải quyết được các trường hợp cụ thể trong việc thực hiện cơ chế thị trường vào các hoạt động kinh tế  Áp dụng được những mặt tích cực của cơ chế thị trường để giải quyết các vấn đề kinh tế đặt ra. Bước đầu có kiến thức vận dụng quy luật thị trường vào tìm kiếm cơ hội kinh doanh phù hợp  Nhận định, đánh giá được một số đặc điểm của thị trường hàng hóa nơi mình sinh sống | 3 | 3 |  |  |
| **2** | Bài 4: Cơ chế thị trường | **Nhận biết:**  Nêu được khái niệm, ưu điểm và nhược điểm của cơ chế thị trường, khái niệm, chức năng của giá cả thị trường,  **Thông hiểu:**  Phân tích, lý giải được tính hai mặt của cơ chế thị trường.  Nêu được ví dụ, việc làm thể hiện sự vận dụng ưu điểm và khắc phục hạn chế của cơ chế thị trường.  Nêu được một số trường hợp cụ thể mà các chủ thể kinh tế vận dụng các chức năng của giá cả thị trường  **Vận dụng:**  Qua các trường hợp, hoạt động kinh tế cụ thể, chỉ ra được các cách giải quyết đúng thể hiện sự vận dụng các chức năng của giá cả thị trường để giải quyết các vấn đề kinh tế cụ thể  **Vận dụng cao:**  Áp dụng được những mặt tích cực của cơ chế thị trường để giải quyết các vấn đề kinh tế đặt ra. Bước đầu có kiến thức vận dụng chức năng của giá cả thị trường vào tìm kiếm cơ hội kinh doanh phù hợp.  Đề xuất, lựa chọn được một số giải pháp phù hợp để vận dụng cơ chế thị trường trog một số hoạt động sản xuất kinh doanh.  Bước đầu khảo sát đánh giá được tình hình thị trường tại địa phương | 3 | 3 |  | **1** |
| **3** | Bài 5: Ngân sách nhà nước | **Nhận biết:**  Nêu được khái niệm ngân sách nhà nước, đặc điểm, vai trò của ngân sách nhà nước  Nêu được các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân khi thực hiện ngân sách nhà nước  **Thông hiểu:**  Chỉ ra được các khoản thu chi cấu thành ngân sách nhà nước.  Phân tích được mục đíchcủa việc thu chi ngân sách nhà nước.  Nêu được một số ví dụ thể hiện quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc thực hiện pháp luật về ngân sách nhà nước  **Vận dụng:**  Chỉ ra được các hành vi, việc làm góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về ngân sách  Đồng tình ủng hộ những việc làm đúng, phê phán đấu tranh với những hành vi vi phạm pháp luật về ngân sách  **Vận dụng cao:**  Phân tích đánh giá được những việc làm cụ thể của bản thân và người khác khi tham gia vào các hoạt động kinh tế có liên quan đến vấn đề ngân sách nhà nước.  Đề xuất, lựa chọn được một số giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả việc sử dụng ngân sách nhà nước | 4 | 2 |  |  |